

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ CẦN THƠ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 111 /2026/DS-PT

Ngày: 25/02/2026

V/v “T/c nợ hui”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Hoàng Khải

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Trang Thư

Bà Phan Thị Tuyết Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quốc Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành Phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ: Bà Lưu Thị Kim Chúc – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 25 tháng 02 năm 2026, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân Thành Phố Cần Thơ công khai xét xử phúc thẩm vụ án thụ lý số: 154/2025/TLPT-DS ngày 16 tháng 01 năm 2026 về việc “V/v tranh chấp nợ hui”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số Bản án số 06/2025/DS-ST, ngày 28/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 168/2026/QĐPT-DS, ngày 05 tháng 02 năm 2026, giữa đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1964; Địa chỉ ấp M, xã T, thành phố Cần Thơ (có mặt).

- *Bị đơn:* Bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1962; Địa chỉ ấp M, phường M, thành phố Cần Thơ (có mặt)

Người kháng cáo: Bị đơn bà Phạm Thị Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo nội dung đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị D trình bày:* Nguyên trước đây bà có tham gia chơi hui do bà Phạm Thị Đ làm chủ

hụi, bà tham gia nhiều dây hụi. Trong quá trình tham gia chơi hụi thì bà vẫn đóng tiền hụi đầy đủ cho bà Đ. Tuy nhiên, vào khoảng năm 2022 thì bà Đ đã tự ý ngưng tất cả các dây hụi mà bà tham gia. Sau khi ngưng hụi thì bà có liên hệ với bà Đ để đòi lại tiền hụi mà bà đã đóng cho bà Đ. Đến ngày 08/02/2022 thì giữa bà với bà Đ có chốt lại tiền hụi, thì bà Đ thừa nhận còn nợ tiền hụi của bà là 96.000.000 đồng và bà Đ có làm biên nhận và ký tên vào. Do chồng bà tên H nên bà Đ thường gọi bà là vợ Út H. Bà Đ có hứa với bà là sau khi đòi được tiền hụi của các chân hụi khác mà bà Đ đang khởi kiện ra Tòa án thì bà Đ sẽ trả lại cho bà. Tuy nhiên, hiện nay bà Đ vẫn chưa trả lại cho bà số tiền còn nợ.

Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Phạm Thị Đ phải trả lại cho bà số tiền nợ hụi còn nợ là 96.000.000 đồng. Tại phiên tòa nguyên đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu bị đơn trả số tiền 84.000.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

** Bị đơn bà Phạm Thị Đ trình bày:* Bà thừa nhận bà Nguyễn Thị D có tham gia chơi hụi do bà làm chủ. Bà D tham gia chơi rất nhiều dây hụi và hiện các dây hụi này đều đã mãn. Sau khi mãn thì giữa bà với bà D có tổng kết lại và bà thừa nhận còn nợ tiền hụi của bà D là 96.000.000 đồng. Bà có làm biên nhận giao cho bà D giữ. Sau khi tổng kết hụi thì bà có trả cho bà D được số tiền là 22.000.000 đồng và hiện chỉ còn nợ bà D số tiền là 74.000.000 đồng. Ngoài ra, bà cũng có tham gia chơi hụi do bà D làm chủ, dây hụi mùa, mỗi chân 5.000.000 đồng, hiện hụi này đã mãn và bà còn thiếu lại chân hụi này số tiền 10.000.000 đồng. Tổng cộng bà còn thiếu bà D số tiền là 84.000.000 đồng.

Nay bà đồng ý trả cho bà D số tiền 84.000.000 đồng, nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên bà xin trả dần theo mỗi vụ lúa là 4.000.000 đồng, bình quân một năm trả số tiền 8.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 06/2025/DS-ST, ngày 28/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ tuyên xử:

Buộc bị đơn bà Phạm Thị Đ có trách nhiệm trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị D số tiền hụi còn nợ là 84.000.000 đồng (*tám mươi bốn triệu đồng*).

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với việc buộc bị đơn trả số tiền hụi còn nợ 12.000.000 đồng (*mười hai triệu đồng*).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên thời gian bắt đầu trả nợ, phương thức và cách thanh toán nợ, án phí dân sự sơ thẩm, Nghĩa vụ chậm trả và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 07/8/2025 bà Phạm Thị Đ kháng cáo với nội dung yêu cầu không đồng ý trả nợ 01 lần yêu cầu trả dần.

Tại phiên tòa, Bị đơn bà Phạm Thị Đ yêu cầu trả dần số tiền hui còn nợ là 84.000.000 đồng, vào tháng 02 AL năm 2026 trả trước 20.000.000đ. Số tiền còn nợ lại 64.000.000đ xin được trả dần mỗi năm trả 10.000.000đ trả cho đến khi hết nợ. Nguyên đơn Nguyễn Thị D không thống nhất kháng cáo của bị đơn yêu cầu giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ phát biểu quan điểm về việc tuân thủ và chấp hành pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng, những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm. Đồng thời, phân tích đánh giá tính pháp lý các chứng cứ các đương sự cung cấp. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 BLTTDS năm 2015, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 06/2025/DS-ST, ngày 28/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ (có bài phát biểu kèm theo hồ sơ).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng của các đương sự, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn bà Nguyễn Thị D khởi kiện bị đơn Phạm Thị Đ trả lại khoản tiền trong giao dịch chơi hui bà Đ còn nợ lại của bà dung và đã được đương sự thừa nhận có nợ hui, nhưng xin trả dần, nên quan hệ pháp luật được xác định lại là tranh chấp nợ hui.

[2] Theo đơn kháng cáo và tại phiên tòa bị đơn Phạm Thị Đ thống nhất số tiền còn nợ nguyên đơn theo bản án sơ thẩm đã tuyên 84.000.000 đồng và chỉ xin được trả dần. Xin đến cuối tháng 02 al năm 2026 trả trước 20.000.000 đồng; Số tiền còn nợ lại 64.000.000đ xin trả mỗi năm 10 triệu cho đến khi hết nợ. Nguyên đơn Nguyễn Thị D không đồng ý cho bà Đ trả dần và yêu cầu giữ nguyên bản án sơ thẩm. Xét thấy, việc bị đơn yêu cầu trả dần nhưng không được nguyên đơn đồng ý.

[3] Kháng cáo yêu cầu trả dần của bị đơn không được nguyên đơn đồng ý; Do đó Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận. Về khả năng trả nợ và điều kiện trả nợ của bị đơn được xem xét tại giai đoạn thi hành án.

[4] Từ những phân tích nêu trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà Phạm Thị Đ; Có căn cứ chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị đơn Phạm Thị Đ1.
2. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số Bản án số 06/2025/DS-ST, ngày 28/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ.
3. Án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn Phạm Thị Đ được miễn án phí do thuộc đối tượng người cao tuổi.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án ngày 29/01/2026.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các thẩm Phán Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Tuyết Mai Nguyễn Thị T Thư

Võ Hoàng K